**TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG**

**Khoa/Viện: Khoa Kế toán - Tài chính**

**Bộ môn: Bộ môn Tài chính - Ngân hàng**

**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN**

**1. Thông tin về học phần:**

Tên học phần:

* Tiếng Việt: **Ngân hàng thương mại**
* Tiếng Anh: **Commercial Bank**

Mã học phần: FIB345 Số tín chỉ: 3 (45LT)

Đào tạo trình độ: Đại học

Chương trình đào tạo: Tài chính - Ngân hàng

Học phần tiên quyết:

**2. Mô tả tóm tắt học phần:**

Học phần này cung cấp cho người học kiến thức tổng quan về ngân hàng thương mại; đồng thời trang bị cho người học những kiến thức chuyên sâu về các nghiệp vụ của ngân hàng thương mại như nghiệp vụ huy động vốn, nghiệp vụ cho vay vốn, cho thuê tài chính và các nghiệp vụ thanh toán không dùng tiền mặt.

**3. Mục tiêu:**

Trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về các nghiệp vụ kinh doanh của ngân hàng thương mại. Sau khi học xong học phần này người học có những kiến thức nền tảng về ngân hàng thương mại để tiếp tục cho việc nghiên cứu và học tập các kiến thức chuyên sâu thuộc chuyên ngành tài chính – kế toán – ngân hàng, có khả năng thực hiện các bước điển hình trong quy trình xử lý giao dịch tại Quầy; có khả năng thực hiện các bước điển hình trong quy trình thực hiện một số nghiệp vụ cấp tín dụng cho khách hàng. và có khả năng hiểu, đánh giá, lựa chọn tham gia các sản phẩm - dịch vụ ngân hàng một cách chủ động.

-

**4. Chuẩn đầu ra học phần (CLOs):** Sau khi học xong học phần, sinh viên có thể:

a. Hệ thống hóa được các khái niệm và quy trình thực hiện một số nghiệp vụ ngân hàng hiện đại như nghiệp vụ huy động vốn, cho vay, cho thuê tài chính, thanh toán của ngân hàng thương mại.

b. Tuân thủ và lý giải được các nguyên tắc, qui định, qui trình áp dụng trong các hoạt động huy động, cấp tín dụng, thanh toán của NHTM; Phân tích được mối liên hệ giữa các vấn đề kinh tế - xã hội với những qui định, chính sách trong hoạt động huy động, cấp tín dụng, thanh toán của NHTM.

c. So sánh, đánh giá giữa các sản phẩm dịch vụ trong cùng nhóm sản phẩm của ngân hàng để có cơ sở lựa chọn phù hợp với khả năng và nhu cầu liên quan.

d. Thực hiện được một số bước trong trong quy trình nghiệp vụ của chuyên viên tín dụng và giao dịch viên ngân hàng.

**5. Ma trận tương thích giữa Chuẩn đầu ra HP với Chuẩn đầu ra CTĐT:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Chuẩn đầu ra học phần** | **Chuẩn đầu ra chương trình (PLOs)** |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** |
| a |  |  |  | X | X | X | X |  | X |
| b |  |  |  | X | X | X | X | X | X |
| c |  |  |  | X | X | X | X |  | X |
| d |  |  |  | X | X | X | X | X | X |

**6. Nội dung:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Chương/Chủ đề** | **Nhằm đạt CLOs** | **Số tiết** |
| **LT** | **TH** |
| 11.11.21.3 | TỔNG QUAN VỀ NHTMNgân hàng thương mại trong nền kinh tế thị trườngCác nghiệp vụ của NHTMThu nhập, chi phí, lợi nhuận của NHTM | a, b | 3 |  |
| 22.12.22.3 | HOẠT ĐỘNG HUY ĐỘNG VỐN CỦA NHTMKhái niệm, vai trò của hoạt động HĐVCác hình thức huy động vốn của NHTMCác biện pháp giúp NHTM huy động vốn hiệu quả | a, b, c, d | 5 | 3 |
| 33.13.2 | THANH TOÁN QUA NGÂN HÀNG Những vấn đề chung về thanh toăn qua ngân hàng Các hình thức thanh toán nội địa truyền thống Thanh toán qua ngân hàng điện tử | a, b, c, d | 3 | 2 |
| 44.14.24.34.44.54.6 | NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG TRONG CHO VAYKhái quát chung về hoạt động cho vay của NHTMCác qui định pháp lý về cho vayThời hạn cho vayPhương pháp cho vayLãi suất & phí suất tín dụngQui trình cho vay | a, b, d | 4 |  |
| 55.15..25,35.45.5 | TÍN DỤNG NGẮN HẠNNhững vấn đề chung về tín dụng ngắn hạnCho vay sản xuất kinh doanhCho vay trên tài sảnCho vay tiêu dùngCác hình thức cho vay ngắn hạn khác( thực hành cho vay vốn lưu động) | a, b, c, d | 12 | 3 |
| 66.16.26.2.16.2.2 | TÍN DỤNG TRUNG, DÀI HẠN ĐỂ TÀI TRỢ CHO ĐẦU TƯNhững vấn đề chung về tín dụng đầu tưCác hình thức của tín dụng đầu tưCho vay trung dài hạn.Cho thuê tài chính (Financial leasing) | a, b, c, d | 8 | 2 |

**7. Phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá để đạt Chuẩn đầu ra HP**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Phương pháp dạy học** | **Áp dụng cho chủ đề** | **Nhằm đạt CLOs** |
| 1 | Thuyết giảng và Thảo luận | 1, 3 | a, b  |
| 2 | Thuyết giảng/Bài tập/Thảo luận/ Thực hành | 2, 3, 4, 5 | a, b, c, d  |

**8. Đánh giá kết quả học tập:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Hình thức đánh giá** | **Nhằm đạt CLOs** | **Trọng số (%)** |
| 1 | Đánh giá quá trình: tụ luận, vấn đáp, trắc nghiệm | a, b, c, d | 30 |
| 2 | Thi giữa kỳ: tự luận, vấn đáp, trắc nghiệm | a, b, c | 30 |
| 3 | Thi cuối kỳ: tự luận, vấn đáp, trắc nghiệm | a, b, c | 40 |

**9. Tài liệu dạy và học:**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên tác giả** | **Tên tài liệu** | **Năm xuất bản** | **Nhà xuất bản** | **Địa chỉ khai thác tài liệu** | **Mục đích sử dụng** |
| **Tài liệu chính** | **Tham khảo** |
| 1 | Nguyễn Đăng Dờn | Nghiệp vụ ngân hàng thương mại | 2009 | Đại học quốc gia TP Hồ Chí Minh | Thư viện |  | X |
| 2 | Nguyễn Thị Mùi | Giáo trình Nghiệp vụ ngân hàng thương mại | 2008 | Tài chính | Thư viện |  | X |
| 3 | Nhóm giảng viên Bộ môn Tài chính biên soạn | Bài giảng Ngân hàng thương mại | 2022 | Lưu hành nội bộ | Thư viện số ĐHNT và Web BM Tài chính - ngân hàng | X |  |

*Ngày cập nhật*: *18/08/2024*

 **NHÓM GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN**

 **Phan Thị Khánh Trang**

 **TRƯỞNG KHOA/VIỆN TRƯỞNG BỘ MÔN**